TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHO QUAN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 76/2023/QĐST- HNGĐ	**Nho Quan, ngày 19 tháng 06 năm 2023**

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số số 117/2023/TLST-HNGĐ ngày 18/5/2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị T, sinh năm 1976; Địa chỉ: Thôn Y, xã Yên Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn Y, xã Yên Q, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 6 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09/6/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a.Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

b.Về con chung: Chị Bùi Thị T và anh Nguyễn Văn H có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình C, sinh ngày 27/10/2017. Hiện cháu C đang ở với chị T và anh

H. Chị Bùi Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chiểu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con*: Anh H không phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung. Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở và có quyền yêu cầu xin thay đổi việc nuôi con chung.

c. Về tài sản chung, công nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d.*Về án phí ly hôn:* Chị Bùi Thị T tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nho Quan theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0000272 ngày 18/5/2023. Hoàn trả cho chị Bùi Thị T số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND. H. NQ;*
- *Chi cục THA H. NQ;*
- *UBND xã(phường);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu án văn./.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhàn